

Bản án số: 40/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17-7-2020

V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai.
2. Ông Phạm Phước Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Tấn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 288/2020/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2020 về “*Tranh chấp hôn nhân gia đình - Ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 75/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 06 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Thị Kim Y, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Huỳnh Văn H, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/5/2020, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, chị Lê Thị Kim Y là nguyên đơn trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Y và anh Huỳnh Văn H được gia đình tổ chức đám cưới vào năm 2017, là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 11/7/2017.

Trong thời gian chung sống giữa chị Y và mẹ chồng có mâu thuẫn nhưng anh H không hòa giải đôi bên mà nghe lời mẹ ruột nên vợ chồng thường cãi nhau.

Khi chị Y có thai và sinh con, anh H cũng không quan tâm, chăm sóc mẹ con chị. Do đó, chị Y về nhà cha mẹ ruột ở xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp sinh sống. Từ khi con còn nhỏ đến nay, anh H không chăm sóc con, không đến thăm con cũng như không có ý muốn hàn gắn tình cảm với chị Y. Nay chị Y nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với anh H.

- Về nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Phát Đ, sinh ngày 08/01/2018 hiện do chị Y nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị Y yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là ½ tháng lương cơ sở đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về chia tài sản khi ly hôn: Chị Y trình bày vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản khi ly hôn.

Đối với yêu cầu của anh H về chia tài sản chung là 13 chỉ vàng 24K và cho rằng hiện nay chị Y đang quản lý, anh H yêu cầu được nhận 06 chỉ 05 phân vàng 24K thì chị Y không đồng ý vì đây là tài sản riêng của chị Y, trong đó bao gồm 10 chỉ vàng 24K là sính lễ gia đình anh H cho trong chị Y trong ngày cưới, còn 03 chỉ vàng 24K có được là do mẹ ruột chị Y cho chị số tiền 10.000.000 đồng, chị Y và anh H có bù thêm tiền để mua vàng. Hơn nữa, sau khi sinh con do không có việc làm, không có thu nhập, anh H cũng không phụ giúp tiền nuôi con nên chị Y đã bán hết 13 chỉ vàng để chi trả chi phí sinh hoạt của mẹ con. Đến khi cháu Đ được 02 tuổi thì chị Y mới xin việc làm để kiếm thu nhập. Do đây là tài sản riêng và hiện nay số vàng cũng không còn nên chị Y đồng ý chia theo yêu cầu của anh H.

- Về nợ chung: Chị Y trình bày vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Huỳnh Văn H là bị đơn trình bày:

- Về hôn nhân: Anh H thừa nhận lời trình bày của chị Y về thời gian kết hôn và việc đăng ký kết hôn là đúng. Tuy nhiên, mâu thuẫn giữa vợ chồng là do chị Y không muốn sống chung với gia đình anh và vợ chồng cũng không hiểu nhau nên không còn tình cảm. Sau khi sinh con, chị Y đã về nhà cha ruột sống đến nay, do có mâu thuẫn không giải quyết được nên anh H không thăm nom mẹ con chị Y cũng như không muốn hàn gắn tình cảm. Nay anh H đồng ý ly hôn với chị Y.

- Về nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Phát Đ, sinh ngày 08/01/2018. Hiện nay con chung do chị Y nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh H đồng ý để chị Y tiếp tục nuôi con chung và đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị Y.

- Về tài sản khi ly hôn: Vợ chồng có tài sản chung gồm:

+ 10 chỉ vàng 24K là vàng cưới bao gồm: 01 sợi dây chuyền trọng lượng 05 chỉ vàng 24K, 01 đôi bông tai trọng lượng 02 chỉ vàng 24K, 02 lắc tay trọng lượng 03 chỉ vàng 24K.

+ Số tiền 10.000.000 đồng là tiền đồng gia đình anh H đi hỏi cưới chị Y, sau đó mẹ ruột chị Y đã cho lại vợ chồng, anh chị bù thêm tiền để mua 03 chỉ vàng 24K.

Khi không còn chung sống thì chị Y giữ toàn bộ vàng. Do đó, nay anh H yêu cầu chia đôi tài sản chung, anh H yêu cầu được nhận số tiền 32.282.000 đồng tương đương 06 chỉ 05 phân vàng 24K (4.966.600 đồng/chỉ x 6,5 chỉ).

- Về nợ chung: Anh H trình bày vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp là về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn. Địa chỉ của bị đơn tại huyện Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh quy định tại khoản 1, Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Về hôn nhân: Chị Y và anh H thống nhất anh chị tổ chức đám cưới vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 11/7/2017, hôn nhân của anh chị là tự nguyện, hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa vợ chồng đã nảy sinh mâu thuẫn nên sau khi sinh con, chị Y về nhà cha mẹ ruột sống đến nay. Thời gian không sống chung thì vợ chồng đều không tìm cách hàn gắn. Nay cả chị Y và anh H đều nhận thấy không còn tình cảm, không thể duy trì hôn nhân nên thống nhất ly hôn. Từ lời trình bày của chị Y và anh H, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng là đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị Y và anh H thuận tình ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên công nhận.

[3] Về nuôi con: Chị Y và anh H thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Phát Đ, sinh ngày 08/01/2018 hiện nay do chị Y nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị Y và anh H thỏa thuận chị Y sẽ tiếp tục nuôi con. Anh H không trực tiếp nuôi con nên có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Xét thấy sự thỏa thuận của chị Y, anh H như trên là phù hợp quy định tại Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình nên công nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y được tiếp tục nuôi con chung nên yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là ½ tháng lương cơ sở tùy theo từng thời điểm cấp dưỡng đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Đối với yêu cầu của chị Y thì anh H đồng ý. Xét thấy sự thỏa thuận của chị Y, anh H như trên là phù hợp quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình nên công nhận.

[5] Về chia tài sản khi ly hôn:

Chị Y và anh H thống nhất trình bày tại lễ cưới, gia đình anh H cho chị Y 10 chỉ vàng 24K là sính lễ bao gồm: 01 sợi dây chuyền trọng lượng 05 chỉ vàng 24K, 01 đôi bông tai trọng lượng 02 chỉ vàng 24K, 02 lắc tay trọng lượng 03 chỉ vàng 24K. Như vậy, có căn cứ xác định đây là tài sản chị Y được tặng cho riêng. Trong thời gian vợ chồng chung sống, số vàng sính lễ này được xác định là tài sản chung hay riêng tùy thuộc vào ý chí của chị Y. Quá trình giải quyết và tại phiên tòa, chị Y xác định đây là tài sản riêng của chị, chị Y không đồng ý nhập vào tài sản chung của vợ chồng. Anh H thì không có tài liệu, chứng cứ gì khác để xác định đây là tài sản chung.

Đối với 03 chỉ vàng 24K thì chị Y, anh H thống nhất trình bày số vàng này có được là do mẹ ruột chị Y cho số tiền 10.000.000 đồng là tiền đồng. Chị Y trình bày cho riêng chị Y, anh H trình bày cho vợ chồng. Sau đó vợ chồng đã bù thêm tiền để mua 03 chỉ vàng 24K. Như vậy, việc vợ chồng bù thêm tiền để mua vàng là căn cứ xác định 03 chỉ vàng 24K là tài sản chung của vợ chồng, chị Y đã đồng ý nhập tài sản riêng thành tài sản chung.

Tuy nhiên, tại buổi hòa giải cũng như tại phiên tòa, chị Y trình bày từ sau có thai đến khi sinh con, chị Y không có việc làm cũng như không có thu nhập nào khác. Sau khi sinh con thì anh H không quan tâm thăm nom, không hỗ trợ tiền để chị Y chăm lo cho con. Do đó, dù toàn bộ số vàng trên là tài sản chung hay riêng thì chị cũng đã hết để làm chi phí nuôi con, đến nay đã không còn để chia. Lời trình bày của chị Y như trên được anh H thống nhất là đúng, anh H thừa nhận từ sau khi chị Y sinh con thì mẹ con chị Y sống riêng, anh H không thăm nom cũng như không cấp dưỡng nuôi con. Anh H cũng cho rằng chi phí để nuôi dưỡng đứa trẻ trong thời gian hơn 02 năm là nhiều hơn giá trị của 13 chỉ vàng 24K, việc chị Y bán vàng để lấy tiền lo cho con là phù hợp. Tuy nhiên, việc anh H không cấp dưỡng nuôi con là do chị Y từ chối, hơn nữa chị Y bán vàng là định đoạt tài sản chung của vợ chồng mà không thông qua anh H nên anh H không đồng ý. Vì vậy, tại phiên tòa anh H vẫn yêu cầu chia 13 chỉ vàng 24K, yêu cầu chị Y phải giao cho anh H số tiền 32.282.000 đồng tương đương $\frac{1}{2}$ số vàng. Hội đồng xét xử xét thấy, giữa chị Y và anh H có tranh chấp 13 chỉ vàng 24K là tài sản chung của vợ chồng hay tài sản riêng của chị Y. Tuy nhiên, dù là tài sản chung hay riêng thì trong thời gian vợ chồng không sống chung, chị Y và anh H đều thống nhất chị Y đã dùng số vàng này làm chi phí nuôi dưỡng con chung là phù hợp, nghĩa là chị Y thực hiện đúng quy định tại Điều 30 Luật Hôn nhân và Gia đình về quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng trong việc đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình. Do đó, nay anh H yêu cầu chia tài sản chung là 13 chỉ vàng 24K, yêu cầu chị Y trả số tiền 32.282.000 đồng tương đương 06 chỉ 05 phân vàng 24K là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[6] Về nợ chung: Chị Y, anh H trình bày vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 thì chị Yên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Căn cứ khoản 1 Điều 26 và điểm b, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 thì anh Hận phải chịu án phí về chia tài sản khi ly hôn không được chấp nhận và án phí về cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 30, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim Y và anh Huỳnh Văn H.

2. Về nuôi con: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Lê Thị Kim Y anh Huỳnh Văn H về việc chị Lê Thị Kim Y được tiếp tục nuôi con chung tên Huỳnh Phát Đ, sinh ngày 08/01/2018. Anh Huỳnh Văn H đồng ý cấp dưỡng cho con, phương thức cấp dưỡng là hàng tháng, mức cấp dưỡng mỗi tháng là ½ tháng lương cơ sở tương ứng với từng thời điểm cấp dưỡng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2020 đến khi cháu Huỳnh Phát Đ đủ 18 tuổi.

Anh Huỳnh Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Không chấp nhận yêu cầu của anh Huỳnh Văn H về việc yêu cầu chia tài sản chung là 13 chỉ vàng 24K, yêu cầu được nhận số tiền 32.282.000 đồng tương đương 06 chỉ 05 phân vàng 24K.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Lê Thị Kim Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Y đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003689, ngày 03/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Anh Huỳnh Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và án phí về yêu cầu chia tài sản khi ly hôn là 1.614.000 đồng (Một triệu sáu trăm mười bốn nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 780.000 đồng (Bảy trăm tám mươi nghìn đồng) mà anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003846, ngày 26/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh H còn phải nộp tiếp số tiền 1.134.000 đồng (Một triệu một trăm ba mươi bốn nghìn đồng).

6. Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Cao Lãnh;
- CC THADS H. Cao Lãnh;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã T, huyện L;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Phương Thảo